

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày ..... tháng .... năm 2023*

**DỰ THẢO**

## **TỜ TRÌNH**

*V/v Thù lao, tiền lương, tiền thưởng và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023*

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông  
Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ điều lệ Tổng công ty cổ phần Vận tải Dầu khí;

Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (Tổng công ty) xin báo cáo tình hình thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023 như sau:

### **I. Tình hình thực hiện thù lao, tiền lương, tiền thưởng của HĐQT, BKS năm 2022:**

Căn cứ phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Vận tải Dầu khí về kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS năm 2022, Tổng công ty báo cáo tình hình đã thực hiện thù lao, tiền lương, tiền thưởng của HĐQT, BKS như sau:

- Đối với Thành viên HĐQT độc lập, Thành viên HĐQT kiêm nhiệm và BKS kiêm nhiệm: Phụ cấp thành viên HĐQT độc lập là 15.000.000 đồng/người/tháng; Thù lao thành viên HĐQT kiêm nhiệm là 3.000.000 đồng/người/tháng; Thành viên BKS kiêm nhiệm là 2.000.000 đồng/người/tháng, phù hợp với kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS đã được ĐHĐCĐ phê duyệt. Tổng số tiền thù lao thực hiện đối với thành viên HĐQT và BKS trong năm 2022 là **318.000.000 đồng**.

- Đối với Thành viên HĐQT, BKS chuyên trách thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ LĐTBXH, Quy chế trả lương trả thưởng của Tổng công ty: Tổng tiền lương, tiền thưởng của thành viên HĐQT chuyên trách (03 người, trong đó 01 thành viên đảm nhiệm chức vụ 06 tháng) là **3.711.173.809 đồng** và Trưởng ban kiểm soát chuyên trách là **923.526.088 đồng**.

Chi phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2022 được tính vào chi phí quản lý chung của Tổng công ty. Chi phí hoạt động của HĐQT và BKS thực hiện năm 2022 là 443.584.100 đồng (bao gồm các Công tác phí, chi phí vé máy bay, khách sạn, ... và các chi phí khác).

## **II. Kế hoạch thù lao, tiền lương, tiền thưởng của HĐQT, BKS năm 2023:**

Tổng công ty xây dựng kế hoạch thù lao, phụ cấp, tiền lương, tiền thưởng của HĐQT, BKS năm 2023 trên cơ sở Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ LĐTBXH; các Quy chế, quy định về chế độ tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi của Tổng công ty như sau:

- Phụ cấp Thành viên độc lập HĐQT: 20.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao Thành viên HĐQT, BKS làm việc theo chế độ kiêm nhiệm:
  - + Thành viên HĐQT kiêm nhiệm, không tham gia điều hành : 20.000.000 đồng/người/tháng;
  - + Thành viên HĐQT kiêm nhiệm, tham gia điều hành : 5.000.000 đồng/người/tháng;
  - + Thành viên Ban kiểm soát : 9.000.000 đồng/người/tháng.

- Tiền lương, tiền thưởng của các Thành viên trong HĐQT, BKS chuyên trách: Giao cho Hội đồng quản trị thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ LĐTBXH; các Quy chế, quy định về chế độ tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi của Tổng công ty.

- Chi phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2023 được thực hiện theo quy định hiện hành của PVTrans và được tính vào chi phí quản lý chung của Tổng công ty.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Phạm Việt Anh**